TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH KHÊ – TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 151/2023/QĐST-HNGĐ	*Thanh Khê, ngày 21 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ , THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 243/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Trương Minh Huy – Sinh năm 1983; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 43, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng và bà Đỗ Thị Thùy Trâm – sinh năm 1984; Nơi cư trú: Tổ 26, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Minh Huy và bà Đỗ Thị Thùy Trâm kết hôn vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn ông Huy và bà Trâm về sống tại tổ 43, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống, ông bà xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nhau. Cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng không còn tôn trọng nhau. Do đó, ông Huy và bà Trâm đề nghị Tòa án giải quyết cho được thuận tình ly hôn.

Xét thấy, ông Huy và bà Trâm đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không

đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của ông Huy và bà Trâm.

[2] Về con chung: Ông Trương Minh Huy và bà Đỗ Thị Thùy Trâm xác định 02 con chung tên Trương Bảo Hân - Sinh ngày 29.9.2013 và Trương Huy Bình – Sinh ngày 10.6.2019. Ly hôn, ông Huy và bà Trâm thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau: Giao 02 con chung cho ông Huy trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi và bà Trâm không cấp dưỡng nuôi con.

Xét sự thỏa thuận của các đương sự đảm bảo quyền lợi của con, phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Ông Trương Minh Huy và bà Đỗ Thị Thùy Trâm xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Trương Minh Huy và bà Đỗ Thị Thùy Trâm xác định không có.

[5] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) ông Trương Minh Huy và bà Đỗ Thị Thùy Trâm chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Trương Minh Huy và bà Đỗ Thị Thùy Trâm thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 46/2013 ngày 18 tháng 4 năm 2013 của Ủy ban nhân dân phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý.

1.2. *Về quan hệ con chung*: Ông Trương Minh Huy và bà Đỗ Thị Thùy Trâm xác định 02 con chung tên Trương Bảo Hân - Sinh ngày 29.9.2013 và Trương Huy Bình – Sinh ngày 10.6.2019. Ly hôn, ông Huy và bà Trâm thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau: Giao 02 con chung cho ông Huy trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi và bà Trâm không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

1.3. *Về tài sản chung:* Ông Trương Minh Huy và bà Đỗ Thị Thùy Trâm xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết .

1.4. *Về nợ chung*: Ông Trương Minh Huy và bà Đỗ Thị Thùy Trâm xác định không có.

2. Về lệ phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) ông Trương Minh Huy và bà Đỗ Thị Thùy Trâm phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000180 ngày 10.7.2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND. quận Thanh Khê ;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê ;
- UBND phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hồng Thủy